

Số: /KH-UBND

Đắk Hà, ngày tháng 11 năm 2025

KẾ HOẠCH
Kiểm tra năm học 2025-2026

Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 750/QĐ-SGDĐT ngày 14/10/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch kiểm tra năm học 2025-2026;

Xét đề nghị của Phòng Văn hóa - Xã hội xã Đắk Hà (tại Báo cáo số 81/BC-VHXX ngày 05/11/2025).

Ủy ban nhân dân xã Đắk Hà ban hành kế hoạch kiểm tra năm học 2025-2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kiểm tra trong lĩnh vực giáo dục để kịp thời chỉ rõ những tồn tại, hạn chế, tìm ra nguyên nhân và đề xuất biện pháp khắc phục nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn xã.

- Thông qua việc kiểm tra nhằm chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả công tác giáo dục trên địa bàn xã; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động tại các đơn vị trường học.

2. Yêu cầu

- Công tác kiểm tra phải đảm bảo tính chính xác, khách quan và có chất lượng. Việc kiểm tra phải đảm bảo công khai, đúng quy định, không làm cản trở hoạt động dạy học của các đơn vị trường.

- Các đơn vị trường được kiểm tra chuẩn bị đầy đủ các nội dung, hồ sơ, báo cáo theo đề cương, cử cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên liên quan đến các lĩnh vực kiểm tra để phối hợp, cung cấp thông tin cho Đoàn kiểm tra.

- Các thành viên trong Đoàn kiểm tra sắp xếp công việc, tham gia đầy đủ và đúng thời gian quy định.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra

1.1 Trường Mầm non Ánh Dương;

1.2 Trường Mầm non tư thục Hòa My;

1.3 Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi;

1.4 Trường Tiểu học Lê Quý Đôn;

1.5 Trường Tiểu học và Trung học cơ sở xã Đắk Hà.

2. Nội dung kiểm tra

2.1 Kiểm tra việc tuân thủ các quy định của pháp luật:

- Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

- Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/09/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non;

- Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách;

- Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

- Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường mầm non;

- Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường tiểu học;

- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

- Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non;

- Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 12 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định giáo dục hoà nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn;

- Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học;

- Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

- Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

- Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về dạy thêm, học thêm;

- Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/5/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục;

- Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

2.2 Việc thực hiện giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo và xử lý vi phạm về giáo dục (nếu có).

2.3 Các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục của các đơn vị trường:

- Về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên:

+ Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo vị trí việc làm và trình độ được đào tạo;

+ Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp;

+ Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định.

- Về cơ sở vật chất:

+ Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một trẻ em; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

+ Số lượng, hạng mục thuộc các khối phòng hành chính quản trị; khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em; khối phòng tổ chức ăn (áp dụng cho các cơ sở giáo dục có tổ chức nấu ăn); khối phụ trợ; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

+ Số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

+ Số lượng đồ chơi ngoài trời, một số thiết bị và điều kiện phục vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục khác.

- Kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục:

+ Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của đơn vị; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá;

+ Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của cơ sở giáo dục qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm tiếp theo và hằng năm.

2.4 Việc thực hiện công tác quản lý cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động tại các đơn vị trường học.

3. Phương pháp kiểm tra

- Đoàn kiểm tra thông báo đến đơn vị trước 10 ngày tính đến thời điểm kiểm tra về thành phần Đoàn kiểm tra và thời gian kiểm tra.

- Đoàn kiểm tra nghiên cứu báo cáo, hồ sơ, tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra; dự giờ; kiểm tra thực tế tại các lớp học, phòng chức năng, khu nhà ăn, ... trường hợp cần thiết, Đoàn kiểm tra làm việc với một số tổ chức, cá nhân có liên quan để kiểm tra, xác minh, làm rõ những vấn đề thuộc nội dung kiểm tra.

- Tổng hợp, thông qua Biên bản kiểm tra và ban hành Thông báo kết quả kiểm tra.

III. THỜI KỲ, THỜI GIAN, THÀNH PHẦN, KINH PHÍ KIỂM TRA

1. Thời kỳ kiểm tra: Từ đầu năm học 2025-2026 đến thời điểm kiểm tra.

2. Thời gian kiểm tra: Đoàn kiểm tra có trách nhiệm thông báo thời gian kiểm tra cụ thể đến từng đơn vị.

3. Thành phần Đoàn kiểm tra

- Trưởng đoàn: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phụ trách lĩnh vực văn hóa - xã hội.

- Phó Trưởng đoàn: Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Thành viên: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Giáo viên cốt cán, Chuyên viên Phòng Kinh tế phụ trách tài chính ngân sách; Chuyên viên Phòng Văn hóa - Xã hội phụ trách lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

4. Kinh phí kiểm tra: Nguồn kinh phí chi thường xuyên năm 2025 đã được Ủy ban nhân dân xã giao cho các cơ quan, đơn vị.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội: Tham mưu Ủy ban nhân dân xã ban hành Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra; thông báo thời gian, địa điểm kiểm tra đến các đơn vị được kiểm tra và các thành viên trong Đoàn kiểm tra. Kết thúc đợt kiểm tra thực hiện tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra, thông báo kết quả kiểm tra và tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân xã chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế của các đơn vị (*nếu có*) để tiếp tục thực hiện có hiệu quả và nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn xã.

2. Các đơn vị trường học được kiểm tra

- Chuẩn bị đầy đủ các nội dung liên quan phục vụ cho công tác kiểm tra; cung cấp các hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra.

- Bố trí phòng làm việc phục vụ cho Đoàn kiểm tra; báo cáo các nội dung phục vụ công tác kiểm tra (theo đề cương của Đoàn kiểm tra); phân công cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có liên quan đến các lĩnh vực để làm việc với Đoàn kiểm tra.

3. Các cơ quan, đơn vị có trong thành phần Đoàn kiểm tra

- Các cơ quan, đơn vị có trong thành phần Đoàn kiểm tra cử cán bộ quản lý, công chức, giáo viên tham gia Đoàn kiểm tra đầy đủ và đúng thời gian theo quy định.

- Thực hiện thanh toán chế độ công tác phí cho cán bộ quản lý, công chức, giáo viên tham gia Đoàn kiểm tra theo quy định hiện hành.

Trên đây là kế hoạch kiểm tra năm học 2025-2026 của Ủy ban nhân dân xã Đắk Hà./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy xã (b/c);
- TT HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã (đ/b);
- Các trường học trên địa bàn xã (t/h);
- Phòng Kinh tế (t/h);
- Phòng Văn hóa - Xã hội (t/h);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Minh Vương